

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 560 /UBND-ĐTQH

Đồng Tháp, ngày 25 tháng 02 năm 2026

V/v báo cáo phương án đầu tư, nâng
cấp hoàn chỉnh Dự án Đầu tư xây
dựng công trình đường bộ cao tốc
Cao Lãnh - An Hữu (giai đoạn 2)

Kính gửi: Bộ Xây dựng

Căn cứ Thông báo số 383/TB-VPCP ngày 24/7/2025 của Văn phòng Chính phủ về việc ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại buổi kiểm tra Dự án thành phần 1 cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng và Dự án đầu tư xây dựng công trình đường cao tốc Cao Lãnh - An Hữu;

Căn cứ Công điện số 05/CĐ-TTg ngày 20/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc khẩn trương rà soát, đầu tư nâng cấp hoàn thiện các tuyến đường bộ cao tốc đã đầu tư theo quy mô phân kỳ;

Căn cứ Công văn số 9837/BXD-KHTC ngày 12/9/2025 của Bộ Xây dựng về việc triển khai nghiên cứu đầu tư giai đoạn 2 Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Cao Lãnh - An Hữu;

Căn cứ Công văn số 16359/BXD-KHTC ngày 31/12/2025 của Bộ Xây dựng về việc nghiên cứu đầu tư giai đoạn 2 Dự án xây dựng đoạn tuyến cao tốc Cao Lãnh - An Hữu;

Căn cứ Công văn số 780/BXD-CĐBVN ngày 19/01/2026 của Bộ Xây dựng về việc kế hoạch hoàn thành Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Cao Lãnh - An Hữu, giai đoạn 1;

Căn cứ Công văn số 1156/BXD-KHTC ngày 27/01/2026 của Bộ Xây dựng về việc phối hợp rà soát, đầu tư nâng cấp hoàn thiện các tuyến đường bộ cao tốc đã đầu tư theo quy mô phân kỳ.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và Bộ Xây dựng, UBND tỉnh Đồng Tháp kính báo cáo nội dung như sau:

1. Tình hình thực hiện dự án Đầu tư xây dựng công trình đường bộ cao tốc Cao Lãnh - An Hữu, giai đoạn 1

1.1. Tình hình triển khai thi công dự án

Hiện nay, Dự án Đầu tư xây dựng công trình đường bộ cao tốc Cao Lãnh - An Hữu, giai đoạn 1 đang tổ chức triển khai thi công, trong đó Dự án thành phần 1 lũy kế thực hiện 1.843/2.510 tỷ đồng, đạt 73,43% giá trị xây dựng; Dự án thành phần 2 lũy kế thực hiện 1.657/2.368 tỷ đồng, đạt 69,97% giá trị xây lắp; các chủ đầu tư và đơn vị thi công đang phấn đấu hoàn thành dự án vào dịp ngày 19/5/2026 theo đúng tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 682/TB-VPCP ngày 11/12/2025.

1.2. Tình hình nguồn vốn của dự án

1.2.1. Nguồn vốn thực hiện của dự án

- Tổng mức đầu tư dự án: 7.496,000 tỷ đồng (theo Quyết định số 1640/QĐ-TTg ngày 19/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ).

+ Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 (theo Nghị quyết số 89/NQ-HĐND ngày 14/11/2025 của HĐND tỉnh), đã bố trí: 5.890,800 tỷ đồng.

+ Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 (còn lại sau khi trừ nguồn vốn đã bố trí giai đoạn 2021 - 2025) là 1.605,200 tỷ đồng.

+ Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 đã bố trí 100% số vốn này trong năm 2026 (theo Nghị quyết số 120/NQ-HĐND ngày 23/12/2025 của HĐND tỉnh): 1.524,474 tỷ đồng (**giảm khoảng 80,726 tỷ đồng so với số vốn thực tế phải bố trí là 1,605,200 tỷ đồng do tiết giảm 5% so với nhu cầu vốn chuyển tiếp sang giai đoạn 2026-2030 để đầu tư dự án đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng theo Kết luận của Ban Chấp hành Trung ương Đảng**).

1.2.2. Dự án thành phần 1

- Tổng mức đầu tư: 3.640,000 tỷ đồng (theo Quyết định số 180/QĐ-UBND-HC ngày 13/02/2023 của UBND tỉnh Đồng Tháp).

+ Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 (theo Nghị quyết số 89/NQ-HĐND ngày 14/11/2025 của HĐND tỉnh), đã bố trí 2.849,800 tỷ đồng (gồm: 745,000 tỷ đồng vốn thuộc Chương trình phục hồi và phát triển KT-XH; 2.104,800 tỷ đồng vốn kế hoạch trung hạn vốn ngân sách trung ương).

+ Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 (còn lại sau khi trừ nguồn vốn đã bố trí giai đoạn 2021 - 2025) là 790,200 tỷ đồng.

+ Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 đã bố trí 100% số vốn này trong năm 2026 (theo Nghị quyết số 120/NQ-HĐND ngày 23/12/2025 của HĐND tỉnh): 750,690 tỷ đồng (**giảm khoảng 39,51 tỷ đồng so với số vốn thực tế phải bố trí là 790,200 tỷ đồng do tiết giảm 5% so với nhu cầu vốn chuyển tiếp sang giai đoạn 2026 - 2030 để đầu tư dự án đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng theo Kết luận của Ban Chấp hành Trung ương Đảng**).

- Như vậy, sau khi tiết giảm 5% vốn của giai đoạn 2026 - 2030 (giảm khoảng 39,51 tỷ đồng) và điều chỉnh bổ sung một số hạng mục như bổ sung thêm khoảng 4,712km, đường kết nối tạm để khai thác của dự án thì nguồn dự phòng của Dự án thành phần 1 còn lại khoảng **71,034 tỷ đồng**, bảo đảm nguồn vốn để thực hiện hoàn chỉnh đưa vào khai thác, vận hành đáp ứng tiến độ và chất lượng theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

1.2.3. Dự án thành phần 2

- Tổng mức đầu tư: 3.856,000 tỷ đồng (theo Quyết định số 3421/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh Tiền Giang).

+ Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 (theo Nghị quyết số 89/NQ-HĐND ngày 14/11/2025 của HĐND tỉnh), đã bố trí: 3.041,000

tỷ đồng (gồm: 459,000 tỷ đồng vốn thuộc Chương trình phục hồi và phát triển KT-XH; 972,000 tỷ đồng vốn kế hoạch trung hạn NSTW; 1.610,000 tỷ đồng vốn dự phòng chung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 tương ứng với nguồn tăng thu NSTW năm 2022).

+ Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 (còn lại sau khi trừ nguồn vốn đã bố trí giai đoạn 2021-2025) là 815,000 tỷ đồng.

+ Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 đã bố trí 100% số vốn này trong năm 2026 (theo Nghị quyết số 120/NQ-HĐND ngày 23/12/2025 của HĐND tỉnh): 773,784 tỷ đồng (**giảm khoảng 41,216 tỷ đồng** so với số vốn thực tế phải bố trí là 815,000 tỷ đồng do tiết giảm 5% so với nhu cầu vốn chuyển tiếp sang giai đoạn 2026 - 2030 để đầu tư dự án đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng theo Kết luận của Ban Chấp hành Trung ương Đảng).

- Sau khi cân đối giữa phát sinh tăng, giảm thì chi phí dự phòng còn lại (trong điều kiện bố trí đủ 3.856,000 tỷ đồng theo Quyết định số 3421/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh Tiền Giang) là vừa đủ để thi công hoàn thành dự án đưa vào khai thác, vận hành đáp ứng tiến độ và chất lượng theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Tuy nhiên, sau khi tiết giảm 5% vốn của giai đoạn 2026 - 2030 (**giảm khoảng 41,216 tỷ đồng**) thì nguồn dự phòng của Dự án thành phần 2 không đủ để tiết giảm; trường hợp tiết giảm thì dự án không đảm bảo nguồn vốn để thực hiện hoàn chỉnh đưa vào khai thác, vận hành đáp ứng tiến độ và chất lượng theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

2. Tình hình triển khai dự án Đầu tư xây dựng công trình đường bộ cao tốc Cao Lãnh - An Hữu, giai đoạn 2

Thực hiện nội dung Thông báo số 383/TB-VPCP ngày 24/7/2025 của Văn phòng Chính phủ và ý kiến của Bộ Xây dựng tại Công văn số 9837/BXD-KHTC ngày 12/9/2025, trong đó giao “Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp nghiên cứu đầu tư mở rộng tuyến cao tốc Cao Lãnh - An Hữu, giai đoạn 2 với quy mô hoàn chỉnh theo quy hoạch”. Ngày 10/12/2025, UBND tỉnh Đồng Tháp đã có Công văn số 2150/UBND-ĐTQH về việc báo cáo phương án triển khai nghiên cứu đầu tư giai đoạn 2 dự án đầu tư xây dựng công trình đường bộ cao tốc Cao Lãnh - An Hữu, trong đó:

- Phương án 1: Đầu tư giai đoạn 2 theo phương án bổ sung vào GĐ1

+ **Ưu điểm:** Sớm hoàn thiện quy mô tuyến cao tốc Cao Lãnh - An Hữu theo quy hoạch, tăng năng lực thông hành, giảm thiểu nguy cơ mất an toàn giao thông của tuyến khi đưa vào khai thác (do dự án chưa có làn dừng khẩn cấp suốt tuyến); có điều kiện nghiên cứu các giải pháp thiết kế, đầu tư đồng bộ với giai đoạn 1, đặc biệt các vị trí tiếp giáp giữa 2 giai đoạn; chi phí đầu tư phù hợp hơn so với thời điểm đầu tư trong tương lai do yếu tố trượt giá theo thời gian; chi phí phá dỡ các hạng mục đã được đầu tư trong giai đoạn 1 ít hơn so với phương án lập dự án mới.

+ **Nhược điểm:** Chưa phù hợp với số liệu lưu lượng xe theo tính toán dự báo của hồ sơ báo cáo nghiên cứu khả thi được phê duyệt; dự án giai đoạn 1 phải tạm dừng thi công một số hạng mục để chờ phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả

thi điều chỉnh mới tiếp tục triển khai; phải phá dỡ các hạng mục tiếp giáp với giai đoạn 1 đã xây dựng cơ bản hoàn thành; chưa có kế hoạch về khả năng cân đối và bố trí nguồn vốn; phải thực hiện điều chỉnh chủ trương đầu tư theo quy định tại khoản 3 Điều 37 Luật Đầu tư công số 57/2024/QH15, trong khi đó Dự án mới được phê duyệt điều chỉnh chủ trương tại Quyết định số 1640/QĐ-TTg ngày 19 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ.

- Phương án 2: Đầu tư giai đoạn 2 là theo phương án lập dự án mới

+ *Ưu điểm:* Quy mô đầu tư mở rộng phù hợp với số liệu lưu lượng xe theo tính toán dự báo của hồ sơ báo cáo nghiên cứu khả thi được phê duyệt; các hạng mục đầu tư giai đoạn 1 thực hiện đúng theo hồ sơ thiết kế; tổ chức nghiệm thu, bảo hành đúng quy định hợp đồng; tiến độ thực hiện dự án giai đoạn 1 không bị gián đoạn, có thể thông xe kỹ thuật đúng theo tiến độ chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

+ *Nhược điểm:* Có khả năng tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn giao thông khi đưa vào khai thác (do dự án chưa có làn dừng khẩn cấp suốt tuyến); khi đầu tư mở rộng giai đoạn 2 chi phí đầu tư sẽ lớn hơn do yếu tố trượt giá theo thời gian; chi phí phá dỡ các hạng mục đã được đầu tư thi công giai đoạn 1 có khả năng sẽ nhiều hơn so với phương án đầu tư bổ sung vào giai đoạn 1.

Qua phân tích 02 phương án nêu trên, **đầu tư giai đoạn 2 là theo phương án lập dự án mới (phương án 2)** có nhiều ưu điểm nổi bật hơn phương án đầu tư giai đoạn 2 theo phương án bổ sung vào giai đoạn 1. Đặc biệt, bảo đảm các điều kiện quan trọng như tiến độ thực hiện dự án giai đoạn 1 không bị gián đoạn do phải dừng để điều chỉnh dự án nên có thể thông xe kỹ thuật đúng theo tiến độ dự án vào tháng 4/2026 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ để dự án đưa vào khai thác đúng tiến độ nhằm khai thác hiệu quả của dự án; phù hợp với số liệu dự báo lưu lượng thiết kế đã được Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt tại Quyết định số 769/QĐ-TTg ngày 24/6/2022; phù hợp với tình hình triển khai đầu tư các dự án cao tốc trong khu vực; các hạng mục đầu tư thực hiện đúng theo hồ sơ thiết kế được phê duyệt, tổ chức nghiệm thu, bảo hành đúng quy định hợp đồng và pháp luật về xây dựng; có đủ thời gian để nghiên cứu chuẩn bị đầu tư giai đoạn 2. Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp kính đề nghị Bộ Xây dựng xem xét, thống nhất triển khai đầu tư giai đoạn 2 dự án đầu tư xây dựng công trình đường bộ cao tốc Cao Lãnh - An Hữu theo **phương án lập dự án mới (phương án 2)** do có nhiều ưu điểm hơn phương án 1 bổ sung vào giai đoạn 1 (*Đính kèm Công văn số 2150/UBND-ĐTQH ngày 10/12/2025*).

3. Về đầu tư, xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật hạng mục ITS, ETC, trạm cân kiểm tra tải trọng xe

- Thực hiện ý kiến của Bộ Xây dựng tại Công văn số 2622/BXD-CĐBVN ngày 25/4/2025, trong đó giao “*Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc rà soát, nghiên cứu triển khai đầu tư xây dựng trung tâm quản lý điều hành giao thông tuyến; hệ thống quản lý, điều hành giao thông; công trình KSTTX; trạm dừng nghỉ và hệ thống thu phí*

(nếu có) đồng bộ với các tuyến đường cao tốc do địa phương là cơ quan có thẩm quyền / cơ quan chủ quản”.

- UBND tỉnh Đồng Tháp đã có Công văn số 1367/UBND-ĐTQH ngày 10/10/2025 báo cáo Bộ Xây dựng về phương án đầu tư, xây dựng đồng bộ các công trình hạ tầng kỹ thuật của Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Cao Lãnh - An Hữu, giai đoạn 1, trong đó: “theo báo cáo của đơn vị tư vấn thiết kế, dự kiến tổng chi phí phát sinh để đầu tư xây dựng các hạng mục ITS, ETC, trạm cân kiểm tra tải trọng xe theo các phương án nêu trên, chi phí phát sinh tăng khoảng **358 tỷ đồng** (trong đó, Dự án thành phần 1 tăng khoảng 96 tỷ đồng; Dự án thành phần 2 tăng khoảng 263 tỷ đồng)”. Đồng thời, kiến nghị Bộ Xây dựng giao cho đơn vị quản lý, vận hành, khai thác các tuyến cao tốc lập thành dự án đầu tư riêng để đảm bảo tính đồng bộ của thiết bị, công nghệ vận hành khép kín, liên thông giữa các tuyến cao tốc trong khu vực khi đưa vào vận hành, khai thác nhằm tiết kiệm, mang lại hiệu quả đầu tư cao nhất, phù hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 4 Quyết định số 17/2022/QĐ-TTg ngày 28/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Ngày 05/11/2025, Bộ Xây dựng có Công văn số 12808/BXD-CĐBVN, trong đó Bộ Xây dựng đề nghị UBND tỉnh Đồng Tháp “*chỉ đạo các Chủ đầu tư tiến hành rà soát các hạng mục trong các Dự án thành phần để chuẩn xác kinh phí còn dư trong TMĐT; xác định sơ bộ phương án và chi phí đầu tư, cân đối nguồn vốn để ưu tiên thực hiện đầu tư hệ thống quản lý điều hành giao thông thông minh, công trình kiểm soát tải trọng xe, hệ thống thu phí và trạm dừng nghỉ,...hoàn thành đồng bộ khi Dự án đưa vào khai thác theo quy định*”; Ngày 19/01/2026, Bộ Xây dựng tiếp tục có Công văn số 780/BXD-CĐBVN, trong đó Bộ Xây dựng đề nghị UBND tỉnh Đồng Tháp “*Việc triển khai đầu tư hệ thống quản lý giao thông thông minh, công trình kiểm soát tải trọng xe, hệ thống thu phí và trạm dừng nghỉ (nếu có), đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp chỉ đạo các Chủ đầu tư rà soát về phương án và chi phí đầu tư, cân đối nguồn vốn của các Dự án thành phần 1 và 2 để khẩn trương thực hiện các thủ tục triển khai đầu tư theo quy định, đảm bảo hoàn thành đồng bộ khi đưa dự án vào khai thác, sử dụng theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và Bộ Xây dựng*”.

4. Kiến nghị

Trên cơ sở kế hoạch phân bổ vốn dự án tại Mục 1.2, Dự án thành phần 1 sau khi tiết giảm 5% nhu cầu vốn của dự án chuyển tiếp sang giai đoạn 2026 - 2030 (giảm khoảng **39,51 tỷ đồng**), vốn dự phòng còn khoảng **71,034 tỷ đồng**; Dự án thành phần 2 sau khi tiết giảm 5% nhu cầu vốn của dự án (**giảm khoảng 41,216 tỷ đồng**) không còn vốn dự phòng.

Do đó, để triển khai thực hiện dự án bảo đảm hiệu quả đầu tư, phù hợp tình hình triển khai dự án và nguồn vốn phân bổ theo nội dung chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Xây dựng, UBND tỉnh Đồng Tháp kính đề nghị Bộ Xây dựng xem xét, thống nhất báo cáo Thủ tướng Chính phủ phương án triển khai đầu tư nâng cấp mở rộng dự án công trình đường bộ cao tốc Cao Lãnh - An Hữu, giai đoạn 2, bao gồm đầu tư đầu tư hệ thống quản lý điều hành giao thông

thông minh, công trình kiểm soát tải trọng xe, hệ thống thu phí và trạm dừng nghỉ,... **theo phương án lập dự án mới**. Thời gian thực hiện: giai đoạn 2026 – 2030 (giai đoạn chuẩn bị đầu tư: năm 2026 – 2027; giai đoạn thực hiện đầu tư: năm 2028 – 2030).

Sau khi được sự thống nhất của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Xây dựng, UBND tỉnh Đồng Tháp sẽ giao Chủ đầu tư tổ chức thực hiện các thủ tục đầu tư và triển khai đầu tư xây dựng dự án hoàn thành đúng theo kế hoạch.

UBND tỉnh Đồng Tháp kính đề nghị Bộ Xây dựng xem xét báo cáo Thủ tướng Chính phủ chấp thuận./.

Nơi nhận: *Như*

- Như trên;
- CT, các PCT/UBND Tỉnh (b/c);
- Các Sở: XD, TC;
- Ban QLDA tỉnh ĐT;
- Ban QLDA DD&CN tỉnh;
- VPUBND: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, ĐTQH (Tùng).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Thanh

Nguyễn Thành Diệu

Phụ lục
Thông tin chi tiết dự án

(Kèm theo Công văn số 560./UBNDT-ĐTQH ngày 25/02/2026 của UBND tỉnh Đồng Tháp)

I. THÔNG TIN CHI TIẾT DỰ ÁN ĐẦU TƯ PHÂN KỲ ĐÃ VÀ ĐANG TRIỂN KHAI

1. Tên dự án: Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Cao Lãnh - An Hữu, giai đoạn 1

2. Chủ đầu tư

2.1. Các chủ đầu tư Dự án thành phần 1

- Giai đoạn lập dự án: Sở Giao thông vận tải tỉnh Đồng Tháp *(nay là Sở Xây dựng tỉnh Đồng Tháp)*.

- Giai đoạn thực hiện dự án: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh Đồng Tháp *(nay là Ban Quản lý dự án tỉnh Đồng Tháp)*.

- Công tác giải phóng mặt bằng (GPMB) của dự án: Trung tâm Phát triển Quỹ đất thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường *(nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đồng Tháp)*.

2.2. Các chủ đầu tư Dự án thành phần 2

- Giai đoạn lập dự án và thực hiện dự án: Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Tiền Giang *(nay là Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Đồng Tháp)*.

- Công tác GPMB của dự án: UBND huyện Cái Bè. Trong đó, đơn vị trực tiếp thực hiện công tác GPMB: Trên địa bàn tỉnh Tiền Giang là Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất huyện Cái Bè *(nay là Ban QLDA đầu tư xây dựng Khu vực 3)*. Trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp (cũ): Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Tiền Giang *(nay là Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Đồng Tháp)* hợp đồng với Trung tâm Phát triển quỹ đất thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp *(nay là Trung tâm Phát triển quỹ đất thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đồng Tháp)*.

3. Phạm vi dự án

- Chiều dài tuyến khoảng 27,43 km. Điểm đầu (Km0+000) giao với tuyến cao tốc Mỹ An - Cao Lãnh tại huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp *(nay là phường Mỹ Trà, tỉnh Đồng Tháp)*; điểm cuối (Km27+430) giao với tuyến cao tốc Trung Lương - Mỹ Thuận tại huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang *(nay là xã Thanh Hưng, tỉnh Đồng Tháp)*, tuyến đi qua địa bàn phường Mỹ Trà và các xã: Mỹ Thọ, Bình Hàng Trung, Mỹ Hiệp, Thanh Mỹ và Thanh Hưng, tỉnh Đồng Tháp. Trong đó:

+ Dự án thành phần 1 dài 16,0km qua địa bàn phường Mỹ Trà và các xã: Mỹ Thọ, Bình Hàng Trung, Mỹ Hiệp, tỉnh Đồng Tháp;

+ Dự án thành phần 2 dài 11,43km qua địa bàn các xã Thanh Mỹ và Thanh Hưng, tỉnh Đồng Tháp.

4. Quy mô đầu tư

- Phần tuyến chính: Bình diện và trắc dọc đạt tiêu chuẩn đường cao tốc với vận tốc thiết kế 100 km/h (theo TCVN 5729:2012); mặt cắt ngang giai đoạn hoàn chỉnh đạt tiêu chuẩn đường cao tốc 04 làn xe; mặt cắt ngang giai đoạn 1, phân kỳ đầu tư quy mô 04 làn xe hạn chế với bề rộng nền đường B nền = 17,0 m, vận tốc khai thác 80 km/h.

- Công trình cầu: Xây dựng cầu vĩnh cửu bê tông cốt thép và bê tông cốt thép dự ứng lực; tải trọng thiết kế HL-93 theo TCVN 11823:2017; bề rộng cầu phù hợp với bề rộng đường theo từng giai đoạn.

- Quy mô GPMB: Tổng diện tích GPMB khoảng 184,487 ha. Bề rộng GPMB với phạm vi nhỏ nhất khoảng 40,0m và lớn nhất khoảng 65,0m. Trong đó:

+ Dự án thành phần 1: Diện tích GPMB khoảng 101,142 ha.

+ Dự án thành phần 2: Diện tích GPMB khoảng 83,345 ha.

5. Phương thức đầu tư: Đầu tư công.

6. Tổng mức đầu tư: Khoảng **7.496 tỷ đồng** (Bảy nghìn, bốn trăm chín mươi sáu tỷ đồng) từ nguồn vốn ngân sách nhà nước (theo Quyết định số 1640/QĐ-TTg ngày 19/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ). Trong đó:

6.1. Dự án thành phần 1

- Tổng mức đầu tư: Khoảng 3.640 tỷ đồng

- Nguồn vốn: Ngân sách nhà nước, bao gồm:

(i) Giai đoạn 2021 - 2025: 2.505,800 tỷ đồng, bao gồm:

+ Nguồn vốn thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội là 745,000 tỷ đồng (theo Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội và Quyết định số 202/QĐ-TTg ngày 08/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ);

+ Nguồn vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 ngân sách Trung ương là 1.760,800 tỷ đồng (theo Nghị quyết số 93/2023/QH15 ngày 22/6/2023 của Quốc hội, Quyết định số 888/QĐ-TTg ngày 24/7/2023 và Quyết định số 1566/QĐ-TTg ngày 19/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ).

(ii) Chuyển tiếp sang giai đoạn 2026 - 2030 khoảng 1.134,200 tỷ đồng (được bố trí trong nguồn vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 theo đúng quy định của pháp luật).

6.2. Dự án thành phần 2

- Tổng mức đầu tư: Khoảng 3.856 tỷ đồng.

- Nguồn vốn: Ngân sách nhà nước, bao gồm:

(i) Giai đoạn 2021 - 2025 khoảng 2.941 tỷ đồng, bao gồm:

+ Nguồn vốn thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội là 459 tỷ đồng (theo Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội và Quyết định số 202/QĐ-TTg ngày 08/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ);

+ Nguồn vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 ngân sách trung ương là 872 tỷ đồng (theo Nghị quyết số 93/2023/QH15 ngày 22/6/2023 của Quốc hội và Quyết định số 888/QĐ-TTg ngày 24/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ);

+ Nguồn vốn dự phòng chung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 ngân sách trung ương (cân đối từ nguồn tăng thu ngân sách Trung ương năm 2022 theo Nghị quyết số 40/2023/NQ-UBTVQH15 ngày 15/11/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội) là 1.610 tỷ đồng.

(ii) Chuyển tiếp sang giai đoạn 2026 - 2030 khoảng 915 tỷ đồng (được bố trí trong nguồn vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 theo đúng quy định của pháp luật).

7. Cơ cấu nguồn vốn:

Nguồn vốn ngân sách địa phương: Không sử dụng nguồn vốn địa phương.

Nguồn vốn ngân sách Trung ương: 7.415,274 tỷ đồng (theo Quyết định số 1640/QĐ-TTg ngày 19/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ).

8. Tiến độ thực hiện:

- Dự án thành phần 1: Khởi công tháng 06/2023; phần đầu hoàn thành tháng 5/2026.

- Dự án thành phần 2: Khởi công tháng 08/2024; phần đầu hoàn thành tháng 5/2026.

II. THÔNG TIN CHI TIẾT ĐỀ XUẤT PHƯƠNG ÁN ĐẦU TƯ HOÀN THIỆN TUYẾN CAO TỐC

1. Phạm vi đề xuất

Chiều dài tuyến khoảng 27,43 km. Điểm đầu (Km0+000) giao với tuyến cao tốc Mỹ An - Cao Lãnh tại phường Mỹ Trà, tỉnh Đồng Tháp; điểm cuối (Km27+430) giao với tuyến cao tốc Trung Lương - Mỹ Thuận tại xã Thanh Hưng, tỉnh Đồng Tháp, tuyến đi qua địa bàn phường Mỹ Trà và các xã: Mỹ Thọ, Bình Hàng Trung, Mỹ Hiệp, Thanh Mỹ và Thanh Hưng, tỉnh Đồng Tháp.

2. Quy mô đề xuất

- Quy mô: Đầu tư mở rộng quy mô mặt cắt ngang hạn chế với **Bền = 17m** lên quy mô mặt cắt ngang quy mô 04 làn hoàn chỉnh bố trí đủ làn dừng khẩn cấp đúng theo tiêu chuẩn đường cao tốc với bề rộng nền đường **Bền = 24,75m** (theo QCVN 117:2024/BGTVT).

- Tốc độ thiết kế: Vận tốc thiết kế 100 km/h (theo QCVN 117:2024/BGTVT).

- Quy mô đề xuất GPMB:

+ *Tuyến chính*: Không thực hiện GPMB thêm vì giai đoạn 1 đã GPMB đủ phạm vi để thực hiện giai đoạn hoàn chỉnh.

+ *Đường gom*: Dự kiến GPMB thêm 48ha để xây dựng thêm khoảng 40km đường gom ở giai đoạn hoàn chỉnh.

3. Phương thức đầu tư đề xuất: Đầu tư công.

4. Sơ bộ Tổng mức đầu tư: Dự kiến khoảng **4.600 tỷ đồng**

5. Cơ cấu nguồn vốn: Nguồn vốn ngân sách Trung ương

6. Tiến độ đề xuất thực hiện: Dự kiến khởi công năm 2028, dự kiến hoàn thành năm 2031.

7. Đề xuất, kiến nghị: Không

8. Chi tiết liên hệ

- Đại diện Sở Xây dựng tỉnh Đồng Tháp: Ông **Phan Vĩnh Thanh**; chức vụ: Phó Giám đốc; số điện thoại: 0913 768 991.

- Đại diện Ban Quản lý dự án tỉnh Đồng Tháp: Ông **Lê Nguyễn Phú Trường**; chức vụ: Phó Giám đốc; số điện thoại: 0908 721 321.